

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 189/2023/HS-ST

Ngày 21 - 12 -2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lâm;

Bà Hoàng Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Bé Thị Hoa, Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Mã Thị Mộng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 868/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị H**; giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không, sinh ngày 11 tháng 6 năm 1985 tại T, S, Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn S (*đã chết*); con bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1968; có chồng: Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1985 (*đã ly hôn*) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu tìm kiếm việc làm, nên vào ngày 15/3/2022 Lê Thị H đã thông qua một đối tượng không rõ thông tin, lai lịch trên mạng xã hội để hướng dẫn xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua đường mòn biên giới thuộc tỉnh Hà Giang. Đến ngày 17/3/2022, do không tìm kiếm được việc làm ở bên Trung Quốc, H tìm đường để quay trở về Việt Nam, khi đến khu vực biên giới thì bị lực lượng chức năng của Trung Quốc phát hiện, bắt giữ. Ngày 24/10/2022, H được cơ quan chức năng của Trung Quốc trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu L thuộc xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Cùng ngày, Đoàn Biên phòng cửa khẩu L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3062/QĐ-XPHC đối với Lê Thị H về hành vi **“Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật”** được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, mức phạt tiền 3.000.000 đồng, Lê Thị H đã chấp hành xong và quay trở về địa phương nơi cư trú.

Ngày 09/7/2023, H tiếp tục xuất cảnh trái phép sang tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc qua đường mòn biên giới thuộc tỉnh Lạng Sơn theo hướng dẫn của 01 đối tượng quen biết qua mạng xã hội, khi vừa sang đến Trung Quốc thì bị Công an Trung Quốc phát hiện, bắt giữ. Đến ngày 25/8/2023, H được lực lượng chức năng Trung Quốc trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu L thuộc xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng và bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu L phát hiện, xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 116/CT-VKSCB-P1 ngày 26/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lê Thị H về tội **“Vi phạm quy định về xuất cảnh”** theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về xuất cảnh là đúng. Bị cáo cho rằng vì ở Việt Nam không có công việc ổn định, nên Lê Thị H đã lên trang “Hội người Việt Nam ở Trung Quốc” trên mạng xã hội facebook để thuê người đưa sang Trung Quốc, với chi phí là 5000 nhân dân tệ. Bằng phương thức này, ngày 15/3/2022 bị cáo nhập cảnh trái phép vào Trung Quốc qua tỉnh Hà Giang, sau khi bị lực lượng chức năng Trung Quốc phát hiện, ngày 24/10/2022 Lê Thị H bị trả về Việt Nam và bị Đoàn trưởng Đoàn Biên phòng L thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh C xử phạt 3.000.000đ,00. Vẫn với mục đích sang Trung Quốc kiếm việc làm, ngày 8/7/2023 bị cáo lại nhập cảnh trái phép qua đường L để sang Trung Quốc, khi đang trên đường di chuyển vào nội địa Trung Quốc thì bị phát hiện và bắt giữ. Đến ngày 25/8/2023 bị cáo cùng 108 công dân Việt Nam khác bị đẩy trả về nước. Phát hiện Lê Thị H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại

biên giới mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh, nên Đoàn Biên phòng cửa khẩu L đã bắt giữ và khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo. Lê Thị H khẳng định chỉ sang Trung Quốc để làm thuê kiếm tiền nuôi con, chứ không có mục đích nào khác. Bị cáo cũng bày tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và hứa sau khi chấp hành án xong sẽ không tái phạm nữa.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy tố đối với Lê Thị H về tội: “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*” theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã viện dẫn nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*”.

Về hình phạt: Căn cứ Điều 347; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị H 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Lê Thị H nhất trí với nội dung bản luận tội, không có lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình để chăm sóc con, vì hiện nay con gái lớn của bị cáo đang bị trầm cảm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của Lê Thị H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc ngày 25/8/2023; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 24/10/2022; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/3/2022, Lê Thị H xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua đường mòn biên giới tỉnh Hà Giang và bị lực lượng chức năng Trung Quốc phát hiện, bắt giữ. Đến ngày 24/10/2022 được trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu L và bị Đ tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép. Đến ngày 09/7/2023, H tiếp tục xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua đường mòn biên giới thuộc tỉnh Lạng Sơn. Khi vừa sang đến Trung Quốc đã bị Công an Trung Quốc phát hiện và bắt giữ, ngày 25/8/2023 bị cáo được lực lượng chức năng Trung Quốc trao trả về Việt Nam qua cửa khẩu L, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có thể thấy: Ngày 24/10/2022, Lê Thị H đã bị Đồn trưởng Đồn Biên phòng cửa khẩu Lý Vạn Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đ xử phạt vi phạm hành chính với mức 3.000.000đ,00 (*ba triệu đồng*) tại Quyết định số 306/QĐ- XPHC về hành vi “qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật”. vào thời điểm đó bị cáo cũng đã được người có thẩm quyền giải thích các quy định của pháp luật và bản thân bị cáo đã viết Bản cam kết với nội dung: “*không xuất, nhập cảnh trái phép bất hợp pháp, chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và tuyên truyền cho người thân và gia đình hiểu rõ tác hại của việc xuất nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật*”. Tuy nhiên, sau khi được về địa phương sinh sống bị cáo bị cáo vẫn tiếp tục xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc và bị lực lượng chức năng Trung Quốc bắt giữ rồi đẩy trả về Việt Nam. Hành vi cố tình qua lại biên giới V mà không thực hiện các thủ tục khai báo tại cơ quan chức năng của bị cáo đã chứng tỏ Lê Thị H không có ý thức chấp hành pháp luật, không tôn trọng các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. do vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Thị H đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*” theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Do tại địa phương bị cáo không có việc làm ổn định nên mục đích xuất cảnh trái phép

sang Trung Quốc là để làm thuê; nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế, bị cáo biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Việc bị cáo tự ý xuất, nhập cảnh trái phép không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề an ninh trật tự phức tạp và làm ảnh hưởng đến sự chỉ đạo của các ngành, các cấp về ngăn chặn, đấu tranh đối với các hành vi xuất, nhập cảnh qua biên giới.

Đi làm, kiếm tiền là nhu cầu hết sức chính đáng của các công dân, nhất là ở nơi cuộc sống còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, việc công dân Việt Nam xuất, nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, tác động không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo và mỗi người dân phải hiểu biết pháp luật, không xuất nhập cảnh trái phép để không phải nhận những hậu quả đáng tiếc cho bản thân và gia đình. Trong vụ án này, rõ ràng bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, vì ngày 24/10/2022 khi bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu L xử phạt 3.000.000đ,00 về hành vi nhập cảnh trái phép, bị cáo đã được giáo dục, nhắc nhở về ý thức chấp hành pháp luật, nhưng chưa đến 01 năm sau, bị cáo đã xuất cảnh trái phép qua tỉnh Lạng Sơn để vào Trung Quốc và bị phát hiện, đẩy trả về Việt Nam. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có ý thức chấp hành quy định pháp luật của Việt Nam, bản thân thiếu suy nghĩ, chủ quan khi thực hiện hành vi phạm tội của mình. Nên cần thiết phải có biện pháp trừng trị đối với cá nhân Lê Thị H, nhưng cũng nhằm mục đích giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

Do vậy, việc đưa Lê Thị H ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Trước khi bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Ngày 24/10/2022 bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu L- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật”, mức phạt tiền 3.000.000 đồng. (Bị cáo đã nộp phạt xong).

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để xử lý nghiêm người phạm tội, đồng thời tuyên truyền pháp luật trong quần chúng nhân dân về hành vi xuất, nhập cảnh trái phép.

Xét mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp nhận định của hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng của vụ án: Không có.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với các đối tượng đã tổ chức cho Lê Thị H xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lê Thị H phạm tội “*Vi phạm quy định về xuất cảnh*”.

Căn cứ Điều 347; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/8/2023.

2. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh CB;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Cục THA dân sự tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án; HCTP;
- Lưu tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lưu Thu Giang